TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THỦY** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ** Số: **40**/2023/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bình Thủy, ngày 24 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: : 89/2023/TLST-DS ngày 21/3/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Xét phần đất có diện tích 32m^2 loại đất ODT của thửa 113, tờ bản đồ số 102, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ 00096.QSDĐ do Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 23/3/2004, chỉnh lý sang tên Lê Văn H ngày 07/10/2022, ông Lê Văn H, bà Nguyễn Thị T đã ký hợp đồng chuyển nhượng cho ông Kha Thanh P, bà Lê Hồng H1.

Mặc dù, diện tích các bên ký hợp đồng chuyển nhượng dưới hạn mức tách thửa tại Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 26/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố C. Tuy nhiên, mục đích nguyên đơn nhận chuyển nhượng phần đất trên là để sử dụng liền mạch với diện tích 37,7m^2 đất ODT, thửa số 112, tờ bản đồ 02 *(giấy đất số vào sổ H01012 do Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 15/8/2005 đứng tên Kha Thanh P).*

Qua thẩm định thực tế, ông P, bà H1 đã xây dựng nhà ở trên diện tích 32m^2 của thửa 113 và 37,7m^2 của thửa 112 thể hiện tại Bản trích đo địa chính số 749/TTKTTNMT ngày 24/7/2023 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố C và Biên bản thẩm định ngày 26/6/2023. Nên xét thấy nguyên đơn thực sự có nhu cầu về chỗ ở. Bị đơn cũng đồng ý để nguyên đơn được đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 32m^2 loại đất ODT của thửa 113 nói trên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1/ Ông **Kha Thanh P**, sinh năm 1970;

2/ Bà **Lê Hồng H1**, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Số A khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Ngọc T1 (giấy ủy quyền 14/02/2023); địa chỉ 3 đường C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn:

1/ Ông **Lê Văn H**, sinh năm 1973;

2/ Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Số A khu V, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Chí N (giấy ủy quyền ngày 27/3/2023); địa chỉ: Số A đường C, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Văn H, bà Nguyễn Thị T thống nhất giao cho ông Kha Thanh P, bà Lê Hồng H1 diện tích 32m^2 đất ODT, theo hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ký ngày 17/10/2022; Phần đất thuộc thửa 113, tờ bản đồ số 102, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số vào sổ 00096.QSDĐ do Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 23/3/2004, chỉnh lý sang tên Lê Văn H ngày 07/10/2022.

- Ông Kha Thanh P, bà Lê Hồng H1 được quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 32m^2 được ký hiệu Ⓐ trong Bản trích đo địa chính số 749/TTKTTNMT ngày 24/7/2023 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố C.

Bị đơn xác nhận đã nhận đủ tiền theo hợp đồng ngày 17/10/2022 thể hiện. Nguyên đơn đã nhận đất và sử dụng từ ngày 17/10/2022 đến nay.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Mỗi bên phải chịu là 75.000 đồng. Nguyên đơn đồng ý nộp án phí thay cho bị đơn. Chuyển số tiền 150.000 đồng theo biên lai 0002063 ngày 10/3/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Bình Thủy thành án phí phải nộp. Nguyên đơn được nhận lại 150.000 đồng.

4. Chi phí thẩm định tại chỗ: Số tiền 4.365.460 đồng, nguyên đơn tự nguyện chịu và đã nộp xong.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- TAND TPCT;
- Chi cục THADS Q Bình Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quyên